

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 28-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Quyết.

Bà Quàng Thị Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

QVH, sinh ngày 12/10/1987, tại MC, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản HH, xã MC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn N và con bà Quàng Thị N; có vợ là Cà Thị D, có ba con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh 2014; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVH** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, tại khu vực cầu treo thuộc bản Pá Nặm, xã MC, huyện ML, tỉnh SL, Công an phát hiện và bắt quả tang QVH, sinh ngày 12/10/1987 ở bản HH, xã MC, huyện ML, tỉnh SL đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ:

02 gói được gói bằng ni lon màu xanh, trong đó 01 gói bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng do QVH tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp, QVH khai là Heroine và hồng phiến cát giữ nhằm mục đích để sử dụng;

Ngày 04/4/2021 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 01 gói được gói bên ngoài bằng ni lon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng, do QVH tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp có khối lượng 0,19 gam lấy làm mẫu gửi giám định ký hiệu H1 và 01 gói được gói bên ngoài bằng ni lon màu xanh bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng, do QVH tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp có khối lượng 0,09 gam lấy làm mẫu gửi giám định ký hiệu H2 Cơ quan Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 715/KLGD ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh SL, kết luận: Mẫu ký hiệu H1 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,19 gam Heroine. Mẫu ký hiệu H2 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin, khối lượng giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam Methamphetamin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVH không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVH khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/4/2021 QVH đi từ nhà ở bản HH, xã MC, huyện ML, tỉnh SL đến bản Phương Yên, xã Chiềng Hoa, huyện ML, tại đây QVH có mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên và địa chỉ 02 gói được gói bằng ni lon màu xanh, trong đó 01 gói bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 gói bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng với giá 150.000, đồng cát trong túi quần bên phải đang mặc, mang về mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy đi đến khu vực cầu treo thuộc bản Pá Nặm, xã MC, huyện ML, tỉnh SL thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy QVH khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 150.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVH.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVH đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 45/CT-VKSML ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo QVH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo QVH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt QVH từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

Không phạt Bỏ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 02 mảnh nilon màu xanh.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo QVH thừa nhận: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 03/4/2021, tại khu vực cầu treo thuộc bản Pá Nặm, xã MC, huyện ML, tỉnh SL đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,19 gam và 01 gói Methamphetamin có khối lượng 0,09 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo QVH đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép hai chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bỏ sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy,

xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 mảnh nilon màu xanh.

Về nguồn gốc ma túy QVH khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết tên, địa chỉ với số tiền 150.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVH, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo QVH phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVH 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 04/4/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ; 01 mảnh nilon màu xanh (đều được niêm phong).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVH phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 28/6/2021.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Minh Tuấn